

Số: 143/KH-ĐDBQH

Trà Vinh, ngày 03 tháng 11 năm 2023

KẾ HOẠCH

Giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2018 - 2023 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh

Thực hiện Quyết định số 142/QĐ-ĐDBQH, ngày 03/11/2023 của Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh về việc thành lập Đoàn Giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2018 - 2023 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh. Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Trà Vinh xây dựng kế hoạch giám sát cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm đánh giá việc thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục phát huy những kết quả đạt được, khắc phục những tồn tại, hạn chế nhằm đẩy mạnh và thực hiện có hiệu quả chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Yêu cầu

- Thực hiện đúng quy định của Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân; bám sát các quan điểm chỉ đạo, mục tiêu tổng quát và các mục tiêu cụ thể cho từng giai đoạn được xác định tại Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, các văn kiện của Đảng và quy định của pháp luật có liên quan

- Công tác giám sát bảo đảm chất lượng, hiệu quả và đúng tiến độ đã đề ra.

II. NỘI DUNG GIÁM SÁT

Giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp

công lập giai đoạn 2018 - 2023 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh (theo đề cương đính kèm).

III. ĐỐI TƯỢNG VÀ THỜI GIAN GIÁM SÁT

1. Đối tượng giám sát:

- Đoàn Giám sát tiến hành giám sát trực tiếp tại 04 đơn vị gồm: (1) UBND huyện Trà Cú, (2) UBND thành phố Trà Vinh, (3) Trường Đại học Trà Vinh (4) UBND tỉnh Trà Vinh.

- Đoàn Giám sát tiến hành giám sát qua văn bản đối với UBND các huyện, thị xã còn lại.

2. Thời gian giám sát

*** Ngày 23/01/2024 (Thứ ba)**

- **Buổi sáng từ 8h00 đến 11h00:** Đoàn làm việc với UBND huyện Trà Cú (giao UBND huyện Trà Cú mời các phòng ban, ngành huyện có liên quan, tham gia làm việc với Đoàn Giám sát). Địa điểm làm việc tại UBND huyện Trà Cú.

- **Buổi chiều từ 14h00 đến 17h00:** Đoàn làm việc với UBND thành phố Trà Vinh (giao UBND thành phố Trà Vinh mời các phòng ban, ngành có liên quan, tham gia làm việc với Đoàn Giám sát). Địa điểm làm việc tại UBND thành phố Trà Vinh.

*** Ngày 24/01/2024 (Thứ tư)**

- **Buổi sáng từ 8h00 đến 11h00:** Đoàn làm việc với Trường Đại học Trà Vinh (giao Trường Đại học Trà Vinh thông mời các phòng, ban, đơn vị trực thuộc, tham gia làm việc với Đoàn giám sát). Địa điểm làm việc tại Trường Đại học Trà Vinh.

- **Buổi chiều từ 14h00 đến 17h00:** Đoàn làm việc với UBND tỉnh (UBND tỉnh mời các sở, ngành có liên quan (Tài chính, Y tế, Giáo dục và Đào tạo, Khoa học và Công nghệ, Thông tin và Truyền thông, Công Thương, Văn hóa Thể thao và Du lịch,..) UBND các huyện, thị xã, thành phố tham dự và làm việc với Đoàn giám sát). Địa điểm làm việc tại Ủy ban nhân dân tỉnh.

IV. PHƯƠNG PHÁP TIẾN HÀNH GIÁM SÁT

1. Thực hiện nội dung giám sát

Khi Đoàn Giám sát đến làm việc, đề nghị đơn vị được giám sát chuẩn bị báo cáo theo đề cương và tổ chức buổi làm việc với Đoàn, đồng thời giải trình các vấn đề mà thành viên trong Đoàn đặt ra.

2. Tiến độ thực hiện

- Từ ngày **25/10/2023** đến ngày **31/10/2023**: Ban hành Quyết định thành lập Đoàn giám sát; Kế hoạch, Đề cương giám sát gửi các đơn vị được giám sát.

- Từ ngày **01/11/2023** đến ngày **10/01/2024**: Các đơn vị được giám sát thực hiện báo cáo bằng văn bản và gửi đến Đoàn Giám sát.

- Từ ngày **11/01/2024** đến ngày **17/01/2024**: Họp thành viên Đoàn Giám sát để chuẩn bị tổ chức giám sát.

- Ngày **23-24/01/2024**: Tiến hành giám sát trực tiếp tại 04 đơn vị: (1) UBND huyện Trà Cú, (2) UBND thành phố Trà Vinh, (3) Trường Đại học Trà Vinh (4) UBND tỉnh Trà Vinh.

- Từ ngày **25/01/2024** đến ngày **26/02/2024**: Dự thảo Báo cáo kết quả giám sát, họp thành viên Đoàn giám sát và phát hành báo cáo kết quả giám sát.

3. Thời gian gửi báo cáo

Đề nghị các đơn vị được giám sát (trực tiếp và giám sát qua văn bản báo cáo) gửi báo cáo bằng văn bản, cung cấp thông tin, tài liệu có liên quan đến nội dung giám sát cho Đoàn Giám sát qua Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh **chậm nhất là ngày 10/01/2024** và gửi file mềm qua mail: vpddbqhtv@travinh.gov.vn

Các thông tin chi tiết khác, Quý địa phương/đơn vị vui lòng liên hệ đồng chí **Trần Hữu Phúc**, chuyên viên Phòng Công tác Quốc hội thuộc Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, điện thoại: 0294.3851.268, di động: 0946.478.989.

Trân trọng đề nghị các đơn vị, địa phương quan tâm, triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Ủy ban Pháp luật của Quốc hội;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Lãnh đạo Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Các đơn vị được giám sát;
- BLĐ Văn phòng ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các phòng thuộc Văn phòng;
- Lưu: VT, CTQH, Phúc.

TM. ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI
TRƯỞNG ĐOÀN



Ngô Chí Cường



ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO GIÁM SÁT

Việc thực hiện chính sách, pháp luật về đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2018 - 2023 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh
Ban hành kèm theo Kế hoạch số 143/KH-ĐDBQH ngày 09/11/2023 của Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Trà Vinh

PHẦN I

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT VỀ ĐỔI MỚI HỆ THỐNG TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG, HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP GIAI ĐOẠN 2018 - 2023

I. ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT VỀ ĐỔI MỚI HỆ THỐNG TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG, HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP

1. Đánh giá việc quán triệt, triển khai thực hiện chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Đánh giá việc chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền địa phương trong việc tổ chức triển khai thực hiện chủ trương, văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên.

3. Đánh giá việc chính quyền địa phương ban hành văn bản để thể chế hóa chủ trương về sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập (nếu có). Cụ thể về các nội dung sau đây:

- Vị trí việc làm viên chức, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp theo hướng dẫn của Bộ quản lý ngành, lĩnh vực, làm cơ sở để xác định biên chế; quản lý biên chế theo vị trí việc làm¹.

- Định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí (nếu có) làm cơ sở ban hành đơn giá, giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về giá và quy định của các pháp luật khác có liên quan làm cơ sở giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung ứng dịch vụ sự nghiệp công².

¹ Quyết định số 1046/QĐ-TTg ngày 06/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kết luận số 28-KL/TW ngày 21/02/2022 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Kết luận số 40-KL/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022 - 2026 và Quy định số 70-QĐ/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về quản lý biên chế của hệ thống chính trị.

² Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, Quyết định số 1046/QĐ-TTg.

- Tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước; cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của địa phương; hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập³.

- Kế hoạch, chính sách khuyến khích xã hội hóa, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

- Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của địa phương⁴.

- Các nội dung khác (nếu có).

4. Đánh giá chung về những kết quả, tồn tại, hạn chế, những nội dung chưa triển khai thực hiện và nguyên nhân; trách nhiệm của các cơ quan.

II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT VỀ ĐỔI MỚI HỆ THỐNG TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG, HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP THUỘC THẨM QUYỀN QUẢN LÝ CỦA ĐỊA PHƯƠNG

1. Đánh giá việc sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập

1.1. Tình hình và kết quả đạt được:

- Kết quả chung về sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập: số lượng các đơn vị sự nghiệp công lập tính đến hết ngày 31/12/2023; so sánh với năm 2015, 2017 và 2021.

- Kết quả về sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập trong từng lĩnh vực cụ thể đến hết ngày 31/12/2023; so sánh với năm 2015, 2017 và 2021, cụ thể: (1) Lĩnh vực giáo dục - đào tạo; (2) Lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp; (3) Lĩnh vực y tế; (4) Lĩnh vực khoa học và công nghệ; (5) Lĩnh vực văn hóa, thể dục, thể thao, du lịch; (6) Lĩnh vực thông tin và truyền thông; (7) Sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác; (8) Hợp nhất các cơ sở đào tạo về lý luận chính trị của Đảng với các cơ sở đào tạo về quản lý hành chính ở địa phương.

1.2. Tồn tại, hạn chế.

1.3. Nguyên nhân của kết quả đạt được và của tồn tại, hạn chế.

1.4. Trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan.

2. Đánh giá việc quản lý biên chế và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

2.1. Tình hình và kết quả đạt được về: (1) Quản lý biên chế; (2) Tính giãn biên chế; (3) Việc thực hiện về số lượng lãnh đạo cấp phó do thực hiện sắp xếp,

³ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP, Quyết định số 1046/QĐ-TTg ngày 06/9/2022.

⁴ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP, Quyết định số 1046/QĐ-TTg ngày 06/9/2022.

tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập, giải pháp điều chỉnh chuyên, sắp xếp lại số lượng cấp phó sau khi sáp nhập, hợp nhất...

2.2. Tồn tại, hạn chế.

2.3. Nguyên nhân của kết quả đạt được và của tồn tại, hạn chế.

2.4. Trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan.

3. Đánh giá việc đẩy mạnh công tác ứng dụng khoa học và công nghệ trong công tác quản lý và điều hành đơn vị sự nghiệp công lập

3.1. Tình hình và kết quả đạt được về: (1) Việc thực hiện chuyên đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần và loại hình doanh nghiệp khác; (2) Việc thực hiện xã hội hóa dịch vụ sự nghiệp công.

3.2. Tồn tại, hạn chế.

3.3. Nguyên nhân của kết quả đạt được và của tồn tại, hạn chế; trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, cá nhân.

3.4. Trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan.

4. Đánh giá về việc nâng cao năng lực quản trị của đơn vị sự nghiệp công lập

4.1. Tình hình và kết quả đạt được.

4.2. Tồn tại, hạn chế.

4.3. Nguyên nhân của kết quả đạt được và của tồn tại, hạn chế.

4.4. Trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan.

5. Đánh giá việc hoàn thiện cơ chế tài chính; thực hiện cơ chế tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập, trong tâm là tự chủ tài chính

5.1. Tình hình và kết quả đạt được.

5.2. Tồn tại, hạn chế.

5.3. Nguyên nhân của kết quả đạt được và của tồn tại, hạn chế.

5.4. Trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan.

6. Đánh giá về việc nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với đơn vị sự nghiệp công lập

6.1. Tình hình và kết quả đạt được.

6.2. Tồn tại, hạn chế.

6.3. Nguyên nhân của kết quả đạt được và của tồn tại, hạn chế.

6.4. Trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan.

PHẦN II NHẬN XÉT, KIẾN NGHỊ

1. Đánh giá chung

- Đánh giá chung ưu điểm và hạn chế, khó khăn, vướng mắc của việc sắp xếp, tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2018 - 2023 trên địa bàn (trong đó nêu rõ nguyên nhân của những kết quả đạt được và nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế).

- Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức cá nhân đối với những tồn tại, hạn chế trong việc sắp xếp, tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2018 - 2023.

- Những bài học kinh nghiệm rút ra từ việc sắp xếp, tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2018 - 2023 (các kinh nghiệm, cách làm hay trong việc xây dựng, lựa chọn phương án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập; kinh nghiệm về công tác lãnh đạo, chỉ đạo; kinh nghiệm trong công tác tuyên truyền, vận động; trong giải quyết chính sách, chế độ...).

2. Các giải pháp, kiến nghị

2.1. Các nhóm giải pháp

- Nhóm giải pháp về thể chế chính sách.
- Nhóm giải pháp về tổ chức thực hiện.
- Nhóm giải pháp về nguồn lực.

2.2. Kiến nghị

- Đối với Quốc hội.
- Đối với Chính phủ.
- Đối với bộ ngành và các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Những vấn đề liên quan đến đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

PHỤ LỤC

Các bảng biểu, số liệu, sơ đồ, biểu đồ và các tài liệu khác có liên quan minh chứng cho báo cáo.